TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:30/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

-Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở UBND thị trấn H, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 23/6/1985.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh V. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1988; con: 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 08/2015/HSST ngày 04/2/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn - tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 19/7/2015, hiện đã được xóa án tích.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 12/12/2017 của Công an phường Đồng Tâm - Thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản, nộp phạt xong ngày 20/12/2017, hiện đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 15 giờ 45 phút ngày 19/12/2021, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985 ở thôn L - xã H - huyện T - V một mình từ nhà ra đường rồi đi nhờ xe máy của người đi đường đến khu vực cổng chợ xã Tr - huyện L - tỉnh V, Đ xuống xe đi bộ gặp và hỏi mua được của một nam giới không biết tên và địa chỉ 01 gói ma túy (heroine) với giá 200.000đ. Sau đó, Đ cất gói ma túy vừa mua được vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long đem theo từ trước rồi đúc vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T - xã Tr - huyện L, lúc này khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện L kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong ký hiệu A1, Đ tự khai nhận là gói ma túy (heroine) vừa mua để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 3340/KLGĐ ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận: *"Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1750g (không phảy một bảy năm không gam, không kể bao bì), loại Heroine"*.

Tại Cáo trạng số: 29/CT- VKS-MT ngày 23 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2021, tại đường bê tông thuộc thôn T - xã Tr - huyện L, Nguyễn Văn Đ bị Công an huyện L kiểm tra phát hiện bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1750g ma túy loại heroine để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện L đưa vụ án ra xét xử lưu động nhằm răn đe, phòng chống tội phạm và tuyên truyền pháp luật trong quần chúng nhân dân là cần thiết.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nghiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Độ thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, Đ không biết rõ lý lịch, tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1750g heroine, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định 0,1368 gam mẫu và toàn bộ bao gói là chất cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2021.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu trả hoàn lại sau giám định gồm: 0,1368 gam Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ lien quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh V
- VKSND L.
- TAND tỉnh V
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp